

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày 08-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Bà Phạm Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C, sinh ngày 18 tháng 3 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 13/57/66 Nguyễn Tường L, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 10/161 M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Lê Thị B; có vợ là Khuất Thị Thu H (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/7/2018, Chủ tịch UBND phường N, quận L, thành phố Hải Phòng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng (chưa được xóa); bị tạm giữ ngày 24/10/2019; tạm giam ngày 29/10/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc, hồi 08 giờ ngày 31/7/2019, Tổ công tác Công an phường D, quận L, Hải Phòng làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ số 161 M, phường D,

quận L, Hải Phòng bắt quả tang Nguyễn Tuấn Ngọc, sinh năm 1974, đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 12 T3, CT4, A5 phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, chỗ ở: Số 15 T4, CT 2, A5 phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (0,2160 gam Methamphetamine). Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn Ngọc khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/7/2019, Ngọc gọi đến số điện thoại 0904.464.030 cho một nữ giới tên Nấm (không rõ lai lịch) thì có giọng nam giới nghe máy, Ngọc hỏi mua 200.000 đồng ma túy “đá” để sử dụng, nam giới này đồng ý. Sau đó, Ngọc đi bộ đến trước cửa nhà số 10/161 M, phường D, quận L, Hải Phòng nhìn qua ô thoáng trên cửa đóng kín thì thấy có một nam giới (Ngọc không nhận dạng được người này), Ngọc đã mua của người nam giới này 01 túi nilon đựng ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó, Ngọc bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Tuấn Ngọc, ngày 23/10/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận L đã thi hành Lệnh khám xét tại nhà số 10/161 M, phường D, quận L, Hải Phòng. Thời điểm khám xét trong nhà số 10/161 M có chủ nhà là Nguyễn Thị Hồng Ánh (tên gọi khác là Hà Nấm), sinh năm 1985; ĐKKHKT: Số 08/103/229 M, phường D, quận L, Hải Phòng và Hoàng Văn C, sinh năm 1984; ĐKKHKT: Số 13/57/66 Nguyễn Tường L, phường N, quận L, Hải Phòng. Quá trình khám xét Cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ trong bồn cầu nhà vệ sinh tầng 01 có 12 túi nilon, gồm: 06 túi nilon mép viền xanh kích thước 01 x 02 cm, 04 túi nilon mép viền đỏ kích thước 02 x 02cm, 01 túi nilon mép viền đỏ kích thước 04 x 04 cm đều chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon mép viền đỏ kích thước 04 x 06 cm bên trong chứa 05 viên nén màu hồng và các mảnh vụn viên nén bị vỡ nghi là các túi đựng chất ma túy. Ngoài ra còn thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo K5 màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của Ánh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã cũ. Sau đó Cơ quan Công an lập biên bản và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Cơ quan Công an làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn C khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 22/10/2019, C đi xe ôm từ ngõ 161 M lên khu vực đường tàu cuối ngõ 240 Tô Hiệu để tìm mua ma túy sử dụng. Đến đầu ngõ 240 Tô Hiệu, C trả tiền xe ôm và đi bộ một mình vào trong đến khu vực đường tàu gặp và hỏi mua của 01 người phụ nữ đeo khẩu trang che mặt 07 viên thuốc lắc và ma túy “đá” đồng thời đưa cho nữ giới trên 1.600.000 đồng. Nữ giới này nhận tiền rồi đi vào một ngách nhỏ gần đó, 10 phút sau nữ giới đi ra gặp C và vứt xuống đường tàu 01 túi nilon màu đen đựng ma túy và bảo C ra nhặt. C nhặt túi nilon màu đen lên và đi bộ về nhà cất giấu số ma túy vừa mua được vào gần khu vực để máy giặt gần cửa nhà vệ sinh tại tầng 01 nhà 10/161 M, phường D, quận L, Hải Phòng. Đến tối ngày 22/10/2019, C mở túi nilon màu đen chứa ma túy mua được ra và lấy 01 túi nhỏ chứa ma túy “đá” trong túi ra sử dụng một mình. Số ma túy còn lại C lại cất vào túi nilon màu đen và để vào chỗ cũ. Đến khoảng 08 giờ 45 phút ngày 23/10/2019, khi C đang ngủ cùng

Nguyễn Thị Hồng Ánh trên tầng 2 nhà số 10/161 M thì nghe thấy tiếng lực lượng Công an đến yêu cầu mở cửa làm việc, C một mình đi xuống khu nhà vệ sinh lấy túi ma túy đã cất giấu ra và đổ hết số ma túy còn lại vào bồn cầu nhà vệ sinh, giặt nước xả đi nhằm phi tang rồi C tiếp tục lên tầng 02 nằm nghỉ. Đến khoảng hơn 09 giờ cùng ngày, Ánh xuống nhà mở cửa để Cơ quan Công an vào làm việc. Cơ quan Công an đã yêu cầu C và mọi người có mặt trong nhà nghe thông qua Lệnh khám xét và thi hành Lệnh khám xét. Quá trình khám xét, Cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ tang vật là các túi nilon đựng ma túy của C trong bồn cầu nhà vệ sinh tầng 01 như đã nêu trên. C ăn ở sinh hoạt cùng với Ánh và các con của Ánh tại nhà số 10/161 M khoảng từ 01 năm trước khi bị bắt, hàng ngày Ánh bán hàng nước kiếm sống, còn C làm thợ nhôm kính từ sáng đến tối mới về nhà Ánh ăn ở sinh hoạt. Việc C mua, cất giấu, sử dụng ma túy hay việc cho ma túy vào bồn cầu nhà vệ sinh giặt nước để phi tang thì Ánh không biết và không liên quan, chỉ một mình C thực hiện. C không quen biết Nguyễn Tuấn Ngọc, C và Ánh không bán ma túy cho Ngọc mà C chỉ mua ma túy về sử dụng cho bản thân, C và Ánh không sử dụng số điện thoại 0904.464.030. Nguyễn Thị Hồng Ánh khai nhận phù hợp với lời khai của C về việc C ở cùng với Ánh tại nhà số 10/161 M khoảng từ đầu năm 2019 đến nay. Sáng ngày 23/10/2019, khi Cơ quan Công an đến thi hành Lệnh khám xét, Ánh xuống mở cửa. Khi Cơ quan Công an thi hành Lệnh khám xét đã phát hiện và thu giữ trong bồn cầu nhà vệ sinh tầng 1 trong nhà Ánh nhiều túi nilon đựng ma túy đá và thuốc lắc. C đã khai nhận đó là ma túy của C mua về để sử dụng, khi thấy Cơ quan Công an đến kiểm tra C đã vắt vào bồn cầu nhà vệ sinh tầng 1 và xả nước để phi tang nhưng không trôi và bị phát hiện thu giữ. Việc C mua, cất giấu hay phi tang tang vật là ma túy thì Ánh không biết. Ánh khai không quen biết Nguyễn Tuấn Ngọc, không bán ma túy cho Ngọc và không sử dụng số điện thoại 0904.464.030 từ trước đến nay.

Kiểm tra chi tiết điện thoại thu giữ của C và Ánh, điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo K5 màu đen đã qua sử dụng của C đang sử dụng số thuê bao 0934.352.846, điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của Ánh đang sử dụng số thuê bao 0862.749.359. Cả hai chiếc điện thoại không lưu giữ nội dung liên quan đến hành vi phạm tội ma túy.

Tại Kết luận giám định số 550/KLGD ngày 28/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Tinh thể màu trắng trong 11 túi nilon thu giữ của Hoàng Văn C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,7683 gam, là loại Methamphetamine; 05 viên nén và mảnh vỡ vụn viên nén trong túi nilon thu giữ của Hoàng Văn C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,4267 gam, là loại MDMA”

Tại Bản cáo trạng số 48/CT-VKSLC ngày 25/02/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận L đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Văn C mức án từ 06 đến 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói và lượng ma túy còn lại sau giám định (số 550/2019/PC09). Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo K5 màu đen đã qua sử dụng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án về khoản tiền án phí đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về hòa đồng với xã hội và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với người làm chứng, biên bản bắt người

phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng thu giữ; Bản kết luận giám định số 550/KLGD(Đ6) ngày 28/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa; lời khai đó thể hiện: Ngày 23/10/2019, Hoàng Văn C có hành vi cất giữ trái phép 4,7683 gam Methamphetamine và 3,4267 gam MDMA với mục đích để sử dụng cho bản thân đã bị bắt quả tang tại khu vực nhà số 10/161 M, phường D, quận L, Hải Phòng. Như vậy hành vi của bị cáo thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi cất giữ trái phép 02 chất ma túy với tổng lượng ma túy được xác định là 8,195 gam. Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo Hoàng Văn C theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với việc Nguyễn Tuấn Ngọc khai đã mua ma túy của một người nam giới (Ngọc không nhận dạng được người này) tại số nhà 10/161 M, phường D, quận L, Hải Phòng vào ngày 31/7/2019: C khai C không quen biết Nguyễn Tuấn Ngọc, C và Ánh không bán ma túy cho Ngọc mà C chỉ mua ma túy về sử dụng cho bản thân, C và Ánh không sử dụng số điện thoại 0904.464.030. Nguyễn Thị Hồng Ánh khai nhận phù hợp với lời khai của C về việc C ở cùng với Ánh tại nhà số 10/161 M khoảng từ đầu năm 2019 đến nay. Ngoài lời khai của Nguyễn Tuấn Ngọc không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh cho việc Ngọc mua ma túy của C nên không có cơ sở kết luận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất gây nghiện và là nguyên nhân gây lên các tệ nạn xã hội, các bệnh dịch nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án nên phải xử lý nghiêm.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên nhân thân bị cáo có 01 tiền sự (chưa được xóa): Ngày 27/7/2018, Chủ tịch UBND phường N ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy

nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 550/2019/PC09) xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo K5 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, xét đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên không có cơ sở để tịch thu nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí đối với bị cáo.

[11] Đối với Nguyễn Thị Hồng Ánh (tên gọi khác là Hà Năm), tài liệu có trong hồ sơ đến thời điểm hiện tại chưa có đủ cơ sở chứng minh Ánh có liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy cùng Hoàng Văn C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[13] Đối với đối tượng Nguyễn Tuấn Ngọc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/11/2019, Tòa án nhân dân quận Lê Chân đã xử phạt Nguyễn Tuấn Ngọc mức án 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[14] Đối với nữ giới đã bán ma túy cho C vào ngày 22/10/2019, C khai không biết tên địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở điều tra làm rõ.

[15] Đối với số điện thoại 0904.464.030, Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại trên tại Tổng Công ty Viễn thông Mobiphone, kết quả trả lời chủ thuê bao là Bùi Thị Thanh, sinh năm 1969, địa chỉ: số 184 gác 2 Lê Lợi, quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Xác minh tại Công an phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, hiện chị Thanh (KT2) vắng mặt khỏi địa phương, không rõ địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân chưa có căn cứ để điều tra tiếp.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Văn C 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 24 tháng 10 năm 2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 550/2019/PC09).

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo K5 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí đối với bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2020 giữa Cơ quan Công an quận L và Chi cục Thi hành án dân sự quận L).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận L;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận L;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận L;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường D, quận L, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận L;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan